TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2026/HS-ST
Ngày: 26/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Dũng

Ông Ngô Quốc Dũng

***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Huyền Giao - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - An Giang tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2026, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân khu vực 6 -An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2026/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2026 đối với các bị cáo:

Huỳnh Thị Thu H, sinh ngày: 19/04/2001, tại xã V, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Tổ A, ấp V, xã V, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn Ú (đã chết) và bà Huỳnh Thị Thu H1 (đã chết); Chồng: Không; Con: Lê Ngọc Gia H2, sinh ngày 23/10/2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Huỳnh Thị Thu H bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam U Minh T (Cơ sở 2); có mặt.

Huỳnh Thị Yến L, sinh ngày: 12/6/2001, tại xã V, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp V, xã V, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Khương E và bà Phạm Thị H3; Chồng: Mai Thanh R, sinh năm 1999; Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh ngày 08/8/2025; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang được tại ngoại; có mặt.

Người làm chứng:

Huỳnh Công N, sinh năm 2004; Địa chỉ: Ấp K, xã V, tỉnh An Giang; vắng mặt

Lưu Út N1 (M), sinh năm 2000; Địa chỉ: Ấp Đ, xã V, tỉnh An Giang; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 06/10/2025, Công an xã V mời Huỳnh Thị Thu H, sinh ngày 19/04/2001; nơi thường trú: ấp V, xã V, tỉnh An Giang lên trụ sở Công an xã để làm việc và kiểm tra chất ma tuý, qua test nhanh H dương tính với ma tuý đá (Methamphetamine), H thừa nhận vào ngày 05/10/2025 có sử dụng trái phép chất ma tuý tại nhà. Đồng thời, H tự thú về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an 02 bịch nylon bên trong chứa chất ma túy, 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, 01 bình kim loại bên trong chứa chất lỏng (gas), 01 cây mồi lửa nhãn hiệu Galaxy A06, có cán bằng nhựa màu đỏ, có một đầu bằng kim loại, 01 cái bậc lửa, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A79 5G.

Quá trình điều tra, Huỳnh Thị Thu H còn khai nhận: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9/2025 đến khi bị bắt Huỳnh Thị Thu H đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 13 giờ ngày 05/10/2025 Huỳnh Công N liên lạc với Huỳnh Thị Thu H để hỏi mua ma túy, do N không có tiền nên hỏi H đổi ma túy bằng 01 con gà thịt và thẻ cào điện thoại mệnh giá 50.000đ thì H đồng ý. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày N đến nhà H, khi gặp H, N có xin H sử dụng ma túy thì được H đồng ý (ma túy H có sẵn) và cho N sử dụng, sau khi sử dụng xong H đưa cho N 01 đoạn ống hút được hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy, sau đó N ra về và N trả tiền ma túy quy đổi bằng 01 con gà thịt khoảng 01kg và 01 thẻ cào điện thoại mệnh giá 50.000 đồng. Số ma túy sau khi mua về, N đã sử dụng một mình hết.

Lần thứ hai: Vào khoảng 21 giờ ngày 17/9/2025 Lưu Út N1 (tên gọi khác là M) có liên lạc cho Huỳnh Thị Thu H để mua ma túy với số tiền 200.000đ thì H đồng ý; thời điểm này có Huỳnh Thị Yến L, sinh ngày 12/06/2001, đang ở nhà H nên H có nói với L là "khi nào Ú Nhờ đến thì lại chỗ hộp thiết lấy 01 bịch ma túy đưa cho Ú Nhờ dùm", L biết H bán ma túy cho Út N1, nhưng L vẫn đồng ý vào lấy 01 bịch ma túy để sẵn trong chậu bông ngoài sân trước cửa nhà của H. Khoảng

30 phút sau, Lưu Út N1 đến nhà H thì gặp L, L chỉ vị trí cất giấu gói ma túy cho Ú Nhờ lấy, Út N1 lấy xong trả tiền bằng cách chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của L với tổng số tiền là 320.000 đồng (trong đó tiền mua ma túy là 200.000 đồng và tiền Ú Nhờ trả nợ H trước đó là 120.000 đồng). Sau đó, L chuyển khoản lại cho H 270.000 đồng vào tài khoản M1, H cho L 50.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Số ma túy Út N1 sau khi mua về đã sử dụng một mình hết.

Lần thứ ba: Vào khoảng 16 giờ ngày 01/10/2025, Huỳnh Thị Yến L đến nhà H chơi, L có hỏi xin H để sử dụng ma túy thì được H đồng ý, lúc này ma túy đã được H để sẵn, H chỉ chỗ vị trí bộ dụng cụ có sẵn ma túy trong phòng ngủ để cho L sử dụng, L vào sử dụng ma túy khoảng 05 phút, sau khi L trở ra thì H có nhờ L đi lấy nước đá dùm, sau khi L quay về thì H có cho L một ít ma túy để về nhà tự sử dụng, sau đó L ra về và một mình sử dụng hết số ma túy trên.

Lần thứ tư: Trước lần thứ ba khoảng 02 ngày, lúc này khoảng 13 giờ (H không nhớ ngày), L có đến nhà H hỏi mua ma túy, lúc này H lấy 01 đoạn ống hút được hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy đưa cho L, sau khi nhận ma túy xong L trả tiền cho H 100.000 đồng và về nhà tự sử dụng một mình hết số ma túy trên. Số tiền này H dùng tiêu xài cá nhân.

Lần thứ năm: Trước lần thứ tư (Huyền không nhớ ngày, trong tháng 9/2025), vào buổi chiều tối L cùng con gái đến nhà H chơi, L hỏi xin H cho sử dụng ma túy, thì được H đồng ý và cho L sử dụng, sau khi sử dụng xong, L hỏi mua ma túy H, H đồng ý bán, H lấy 01 đoạn ống hút được bịch kín hai đầu bên trong chứa ma túy đưa cho L, sau khi L nhận ma túy xong, L có trả cho H số tiền 100.000 đồng, số tiền này H tiêu xài cá nhân. Số ma túy sau khi mua về L đã sử dụng một mình.

Lần thứ sáu: H không nhớ ngày, khoảng cuối tháng 9/2025 vào buổi trưa, sau khi H đi công chuyện về thì H có liên hệ với Huỳnh Công N hỏi N có cần mua ma túy không Huyền đổi ma túy để lấy gạo ăn hàng ngày, thì N đồng ý, khoảng 30 phút sau N mang đến nhà H khoảng 05kg gạo để đổi ma túy cho H, H đưa cho N một đoạn ống hút được hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy, N đem về nhà và sử dụng một mình hết số ma túy trên.

Lần thứ bảy: Sau lần thứ năm khoảng 01 tuần, khoảng 09 giờ (bị can H không nhớ ngày), N có liên lạc với H hỏi cần ăn tôm không N mang tôm đến để đổi ma túy thì H đồng ý, khoảng 20 phút sau N đến có mang theo khoảng hơn 01kg tôm sú đến nhà H, đưa cho H, sau đó H đưa cho N một đoạn ống hút được hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy cho N, N đem về nhà và sử dụng một

mình hết số ma túy trên.

Quá trình điều tra thu thập tài liệu, chứng cứ và lời khai của Huỳnh Thị Thu H, Huỳnh Thị Yến L và những người có liên quan là Huỳnh Công N, Lưu Út N1 đều phù hợp với nội dung vụ án nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 834/KL-KTHS ngày 13/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh A, kết luận: Mẫu M1: Mẫu ký hiệu M1/1, M1/2 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamnie. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3294gam. Mẫu M2: Mẫu ký hiệu M2 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamnie. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0512gam.

** Vật chứng thu giữ:*

- 01 bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ kích thước 3,9cm x 3cm bên trong chứa các hạt tinh thể rắn không đồng nhất.

- 01 bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh kích thước 3cm x 3cm bên trong chứa các hạt tinh thể rắn không đồng nhất.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhựa trong suốt có nắp màu vàng, phần đầu có 02 lỗ trong đó có 01 lỗ gắn ống hút bằng nhựa màu vàng sọc trắng dài 28cm, 01 lỗ gắn 01 ống thủy tinh có một đầu dạng phểu dài 13cm; 01 bậc lửa; 01 cây mòi lửa cán bằng nhựa màu đỏ có một đầu bằng kim loại; 01 bình kim loại bên trong chứa chất lỗng (gas).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A79 5G, số I 1: 862780062661719, so Imel 2: 862780062661701.

* Vật chứng sau khi giám định hoàn lại:

- 01 phong bì màu trắng được niêm phong (ghi vụ số: 1858 Mẫu 01) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N2; người chứng kiến niêm phong Ngô Trọng P và hình dấu tròn của Phòng K - Công an tỉnh A, bên trong gồm: mẫu vật ký hiệu mẫu M1/1, M1/2 còn lại sau giám định có khối lượng là 0,2286gam, được đựng trong một bịch nylon và bao gói, vật đựng mẫu.

- 01 phong bì màu trắng được niêm phong (ghi vụ số: 1858 Mẫu 02) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N2; người chứng kiến niêm phong Ngô Trọng P và hình dấu tròn của Phòng K- Công an tỉnh A, bên trong gồm: mẫu vật ký hiệu mẫu M2 đã được sử dụng hết trong giám định, hoàn lại bao gói và vật đựng mẫu.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKS-KV6 ngày 29 tháng 3 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 6 - An Giang đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị Thu H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ

luật Hình sự; tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Huỳnh Thị Yến L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Thu H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Thu H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Thu H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Thu H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Thu H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự ; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 38 Bộ Luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Thu H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của 3 tội trên.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Yến L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Yến L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định; 01 bình kim loại, bên trong có chứa chất lỏng (gas); 01 cây mồi lửa bình bằng nhựa màu đỏ, đầu bằng kim loại; 01 hột quẹt gas (bật lửa). Đề nghị tịch sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A79 5G, số I 1: 862780062661719, so Imel 2: 862780062661701.

Đề nghị truy thu số tiền thu lợi bất chính của các bị can Huỳnh Thị Thu H và Huỳnh Thị Yến L có được từ hoạt động mua bán trái phép chất ma túy cụ thể như sau: Truy thu của bị can Huỳnh Thị Thu H số tiền 450.000 đồng, 05kg gạo; 01kg tôm sú; truy thu của bị can Huỳnh Thị Yến L số tiền 50.000 đồng.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm xin giảm nhẹ hình phạt

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên toà vắng mặt những người làm chứng. Xét thấy, người làm chứng vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thị Thu H và bị cáo Huỳnh Thị Yến L đã khai nhận toàn bộ hành vi. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 9 giờ ngày 06/10/2026, Công an xã V mời bị cáo Huỳnh Thị Thu H test nhanh chất ma tuý, kết quả H dương tính với ma tuý và H đã tự thú về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý và giao nộp 02 bịch ma tuý, qua giám định là ma tuý loại Methaphethamin, khối lượng mẫu M1 0,3294gam, khối lượng mẫu M2 0,0512gam. Trong khoảng từ đầu tháng 9/2025 đến khi bị bắt huyền đã 06 lần bán trái phép chất ma tuý (bán cho Huỳnh Công N 03 lần, bán cho Huỳnh Thị Yến L 02 lần, bán cho Lưu Út N1 01 lần) và tổ chức sử dụng trái phép ma tuý 03 lần (cho Huỳnh Công N sử dụng 01 lần, cho Huỳnh Thị Yến L sử dụng 02 lấn).

Xét thấy bị cáo H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã có

hành vi có hành vi tàng trữ, mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần; bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Huỳnh Thị Yến L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, mặc dù bị cáo biết rõ việc bị cáo H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nhưng nhưng bị cáo L vẫn tham gia với vai trò đồng phạm trong việc hỗ trợ cho bị cáo H thực hiện hành vi mua bán trái phét chất ma túy; bị cáo L thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến an ninh, trật tự xã hội. Do đó, cần tuyên cho các bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành thật khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo H thì có thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nữa là bị cáo tự thú nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

[6] Qua phân tích, xét thấy cần xử các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tập trung để cơ quan có thẩm quyền giáo dục cho bị cáo thành người tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Đối với đối tượng tên L1, bị caó Huỳnh Thị Thu H khai đã bán ma túy cho bị caó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với Lưu Út N1 và Huỳnh Công N không thuộc đối tượng quản lý theo Điều 256a Bộ luật Hình sự do đó Công an xã V, tỉnh An Giang đã ra quyết định xử lý hành chính và mở hồ sơ quản lý theo quy định.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định; 01 bình kim loại, bên trong có chứa chất lỗng (gas); 01 cây mồi lửa bình bằng nhựa màu đỏ, đầu bằng kim loại; 01 hột quẹt gas (bật lửa). Đề nghị tịch sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A79 5G, số I 1: 862780062661719, so Imel 2: 862780062661701.

Truy thu đối với số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo Huỳnh Thị Thu H và Huỳnh Thị Yến L có được từ hoạt động mua bán trái phép chất ma túy cụ thể

như sau: Truy thu của bị cáo Huỳnh Thị Thu H số tiền 450.000 đồng, 05kg gạo; 01kg tôm sú; truy thu của bị cáo Huỳnh Thị Yến L số tiền 50.000 đồng.

[9] *Về án phí sơ thẩm:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và các Điều 6, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Huỳnh Thị Thu H và Huỳnh Thị Yến L mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Thu H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Thu H 03 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Thu H 07 năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Thu H 07 năm tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt là 17 năm tù, tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 07/10/2025.

2- Căn cứ khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Yến L phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Yến L 03 năm tù, tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định; 01 bình kim loại, bên trong có chứa chất lỏng (gas); 01 cây mồi lửa bình bằng nhựa màu đỏ, đầu bằng kim loại; 01 hột quẹt gas (bật lửa). Đề nghị tịch sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A79 5G, số I 1: 862780062661719, so Imel 2: 862780062661701.

(Vật chứng hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - An Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 01/4/2026).

Truy thu đối với số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo Huỳnh Thị Thu H và Huỳnh Thị Yến L có được từ hoạt động mua bán trái phép chất ma túy cụ thể như sau: Truy thu của bị cáo Huỳnh Thị Thu H số tiền 450.000 đồng, 05kg gạo; 01kg tôm sú; truy thu của bị cáo Huỳnh Thị Yến L số tiền 50.000 đồng.

4- Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Thị Thu H và bị cáo Huỳnh Thị Yến L mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể

từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- UBND xã Vĩnh Thuận;
- VKSND khu vực 6 - An Giang;
- CA xã Vĩnh Thuận;
- Phòng Thi hành án khu vực 6 - An Giang;
- Tòa án tỉnh An Giang;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh An Giang;
- Phân trại tạm giam U Minh Thượng cơ sở 2;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiều Diễm